

Số: **3906**/TB-TCHQ

Hà Nội, ngày **27** tháng **4** năm **2015**

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK-chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh tại thông báo số 670/TB-PTPLHCM ngày 27/03/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo:

- **Mục 1:** Thanh nhựa từ Polyme Vinyl Clorua đã gia công bề mặt. Mã SSB80 (11-0280-19802-601 SSB 80 white sash profile 5.8mt).
- **Mục 2:** Thanh nhựa từ Polyme Vinyl Clorua đã gia công bề mặt. Mã TS20 (11-0260-19407-601 TS 20/P white sash profile 5.8mt).
- **Mục 3:** Thanh nhựa từ Polyme Vinyl Clorua đã gia công bề mặt. Mã TS50 (11-0260-19404-601 TS 50/P white sash profile 5.8mt).
- **Mục 4:** Thanh nhựa từ Polyme Vinyl Clorua đã gia công bề mặt. Mã (11-0260-19406-601 TS 20/P white mullion profile).
- **Mục 9:** Thanh nhựa từ Polyme Vinyl Clorua đã gia công bề mặt. Mã (11-0280-19805-601 SM 80 white interlock profile).
- **Mục 12:** Thanh nhựa từ Polyme Vinyl Clorua đã gia công bề mặt. Mã (11-0360-15582-601 L 10/F frame profile).
- **Mục 18:** Thanh nhựa từ Polyme Vinyl Clorua đã gia công bề mặt. Mã P3363 (11-0360-3363-601 P 3360 Eurogroove infill strip white).

2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty cổ phần vật liệu xây dựng Châu Âu; Địa chỉ: KCN Nhơn Trạch 3, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai; Mã số thuế: 3600785524.	
3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10014182324/A41 ngày 23/09/2014 tại Chi cục Hải quan QL hàng ĐT- Cục Hải quan TP Hồ Chí Minh.	
4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Thanh nhựa polyvinyl clorua đã tạo hình bằng phương pháp ép đùn, chưa gia công lắp ghép thành cửa hoặc khung cửa, dài 5.8m.	
5. Kết quả phân loại:	
Tên thương mại: - Mục 1: 11-0280-19802-601 SSB 80 white sash profile. - Mục 2: 11-0260-19407-601 TS 20/P white sash profile. - Mục 3: 11-0260-19404-601 TS 50/P white sash profile. - Mục 4: 11-0260-19406-601 T 20/P white mullion profile. - Mục 9: 11-0280-19805-601 SM 80 white interlock profile. - Mục 12: 11-0360-15582-601 L 10/F frame profile. - Mục 18: 11-0360-3363-601 P 3360 Eurogroove infill strip white. Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Thanh nhựa polyvinyl clorua đã tạo hình bằng phương pháp ép đùn, chưa gia công lắp ghép thành cửa hoặc khung cửa, dài 5.8m.	
Ký, mã hiệu, chủng loại: Không có thông tin.	Nhà sản xuất: Không có thông tin.
thuộc nhóm 39.16 " <i>Plastic dạng sợi monofilament có kích thước mặt cắt ngang bất kỳ trên 1 mm, dạng thanh, que và các dạng hình, đã hoặc chưa gia công bề mặt, nhưng chưa gia công cách khác</i> ", phân nhóm 3916.20 " <i>- Từ polyme vinyl clorua</i> ", mã số 3916.20.20 " <i>- - Dạng thanh, que và hình</i> " tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.	

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận: *12/09/2014*

- Tổng cục trưởng (để b/cáo);
- Cục HQ các tỉnh, thành phố (để t/hiện);
- Chi cục Hải quan QL hàng ĐT (Cục Hải quan TP Hồ Chí Minh);
- Trung tâm PTPL HH XNK và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Hiện (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
 PHẠM TỔNG CỤC TRƯỞNG

 Nguyễn Dương Thái